

KẾ HOẠCH

Triển khai Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2018 và những năm tiếp theo tại thành phố Hải Phòng.

Thực hiện Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2018 và những năm tiếp theo, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP của Chính phủ với các nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

1. Phần đầu đạt được các chỉ tiêu theo Kế hoạch nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) năm 2018 - 2019 của thành phố nhằm cải thiện môi trường kinh doanh, góp phần cùng cả nước cải thiện các chỉ số môi trường kinh doanh để năm 2018 tăng thêm từ 8 - 18 bậc trên bảng xếp hạng của Ngân hàng Thế giới, đến năm 2020 đưa chất lượng môi trường kinh doanh Việt Nam ngang hàng với các nước ASEAN 4.

2. Đẩy nhanh tốc độ triển khai Đề án Chính quyền điện tử tại thành phố; ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính, thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

3. Tạo lập hệ thống hỗ trợ khởi sự kinh doanh, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, ổn định, tự do sáng tạo cho doanh nghiệp khởi nghiệp; nâng cao năng lực quản trị của doanh nghiệp, đến năm 2020, xây dựng doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng có năng lực cạnh tranh, phát triển bền vững, toàn thành phố có trên 33.000 doanh nghiệp hoạt động.

4. Nâng cao năng lực cạnh tranh ngành du lịch của thành phố để thu hút khách du lịch nội địa và quốc tế; nâng cao năng lực cạnh tranh ngành dịch vụ logistics để tạo thuận lợi và giảm chi phí kinh doanh, hỗ trợ chuyên đổi cơ cấu ngành kinh tế.

II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Rút ngắn thời gian trung bình cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tối đa là 2,3 ngày làm việc.

2. Rút ngắn thời gian nộp thuế còn 119 giờ/năm; thời gian nộp bảo hiểm xã hội còn 49 giờ/năm.

3. Thời gian thực hiện thủ tục tiếp cận điện năng đối với lưới điện trung áp không quá 34 ngày; thời gian đăng ký quyền sở hữu, sử dụng tài sản còn 20 ngày; thông quan hàng hóa qua biên giới còn 70 giờ đối với hàng hóa xuất khẩu, 90 giờ đối với hàng hóa nhập khẩu; thời gian giải quyết tranh chấp hợp đồng dưới 200 ngày; thời gian giải quyết phá sản doanh nghiệp tối đa 24 tháng.

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ chung của các Sở, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân các quận, huyện.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Quyết định số 96/2017/QĐ-UBND ngày 16/01/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành quy định về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn thành phố; Chỉ thị số 34/CT-UBND ngày 20/11/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc đẩy mạnh thực hiện cải cách thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông - hiện đại.

- Đẩy mạnh cải cách các thủ tục hành chính thông qua ứng dụng công nghệ thông tin trong các ngành, lĩnh vực; tăng cường kết nối, chia sẻ thông tin giữa các cơ quan, đơn vị nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước.

- Đến hết năm 2018, hầu hết các dịch vụ công phổ biến, liên quan đến người dân, doanh nghiệp được cung cấp ở mức độ 3 và 4.

- Nghiên cứu, đề xuất thực hiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp Sở, ban, ngành và địa phương để đánh giá tính sáng tạo và kết quả điều hành của các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các quận, huyện; bắt đầu thực hiện đánh giá từ năm 2019.

- Hoàn thành việc chuyển đổi hệ thống quản lý chất lượng TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn thành phố.

- Thất chặt kỷ luật, kỷ cương, tăng cường liêm chính, sáng tạo, nâng cao hiệu quả công vụ; chỉ đạo cán bộ, công chức, đặc biệt là người đứng đầu các đơn vị trực thuộc thay đổi thái độ làm việc phục vụ lợi ích của người dân và doanh nghiệp; kịp thời phát hiện và thay thế cán bộ, công chức chần chừ trong cải cách thủ tục hành chính, tháo bỏ rào cản, tạo thuận lợi cho đầu tư kinh doanh, hoặc có hành vi lạm dụng thẩm quyền, vị trí việc làm để tư lợi riêng.

- Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra đồng bộ, tránh chồng chéo, gây ảnh hưởng tới hoạt động doanh nghiệp, thực hiện đúng tinh thần chỉ đạo của



Thủ tướng Chính phủ về công tác thanh tra doanh nghiệp; đảm bảo quyền bình đẳng của doanh nghiệp trước pháp luật.

2. Nhiệm vụ cụ thể của các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, đơn vị.

2.1. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Rút ngắn thời gian trung bình cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tối đa là 2,3 ngày làm việc, đẩy mạnh công tác hậu kiểm doanh nghiệp.

- Hỗ trợ nâng cao năng lực quản trị cho đội ngũ lãnh đạo doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn thành phố.

- Tổ chức thực hiện tư vấn, hướng dẫn miễn phí về hồ sơ, thủ tục thành lập doanh nghiệp nhỏ và vừa được chuyển đổi từ hộ kinh doanh đảm bảo các điều kiện theo quy định của pháp luật.

- Rút ngắn tối đa thời gian giải quyết các thủ tục hành chính trong lĩnh vực đầu tư.

- Tiếp tục đẩy mạnh rà soát các dự án có vốn đầu tư nước ngoài nằm ngoài khu kinh tế, khu công nghiệp, kịp thời thu hồi các dự án vi phạm quy định pháp luật về đầu tư, tạo môi trường đầu tư kinh doanh lành mạnh, công bằng và tránh lãng phí nguồn lực.

- Chủ trì, nghiên cứu, đề xuất thực hiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp Sở, ban, ngành và địa phương để đánh giá tính sáng tạo và kết quả điều hành của các Sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân các quận, huyện; bắt đầu thực hiện đánh giá từ năm 2019.

2.2. Sở Công Thương:

- Chủ trì, phối hợp với Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Phòng, Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thực hiện thủ tục tiếp cận điện năng đối với lưới điện trung áp không quá 34 ngày, thực hiện công khai quy trình thủ tục tiếp cận điện năng.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp logistics nâng cao năng lực kinh doanh, nâng cao năng lực quản lý để nâng cao hiệu quả kinh doanh.

- Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị trong lĩnh vực sản xuất, chế biến thuộc ngành Công Thương.

- Khai thác hiệu quả Cổng thông tin quản lý hoạt động thương mại điện tử và Sàn giao dịch thương mại điện tử thành phố.

- Tăng cường và phát huy hiệu quả các hội chợ thương mại, chương trình xúc tiến thương mại, chú trọng đánh giá hiệu quả kết nối thị trường sau mỗi hội chợ, chương trình xúc tiến thương mại.

2.3. Cục Thuế thành phố:

- Đơn giản hóa, điện tử hóa thủ tục nộp thuế; rút ngắn thời gian nộp thuế còn 119 giờ/năm.

- Tiếp tục duy trì số doanh nghiệp thực hiện kê khai thuế điện tử đạt 100% và tỷ lệ doanh nghiệp nộp thuế điện tử đạt 100%;

- Công khai cơ sở dữ liệu về hoàn thuế, đảm bảo 100% hồ sơ hoàn thuế được kiểm tra và đảm bảo ít nhất 95% hồ sơ khiếu nại của người nộp thuế được giải quyết đúng thời gian theo quy định của pháp luật;

- Tổ chức thực hiện hỗ trợ, tư vấn thuế đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa được chuyển đổi từ hộ kinh doanh.

2.4. Bảo hiểm xã hội thành phố:

- Đơn giản hóa, điện tử hóa thủ tục nộp bảo hiểm; thời gian nộp bảo hiểm xã hội còn 49 giờ/năm.

- Thực hiện kết nối cơ sở dữ liệu với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để thực hiện các giao dịch điện tử trong lĩnh vực bảo hiểm thất nghiệp.

- Thực hiện nghiêm các quy định, chính sách về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; đơn giản hóa hồ sơ, quy trình và thực hiện giao dịch điện tử trong kê khai, thu, chi và giải quyết chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

2.5. Sở Xây dựng:

- Cấp phép xây dựng và các thủ tục liên quan tối đa không quá 120 ngày, bao gồm: Thẩm định thiết kế cơ sở, thẩm định thiết kế kỹ thuật, cấp phép xây dựng xuống còn 63 ngày.

- Rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục hành chính theo quy định tại Điểm e, Khoản 1, Điều 102 Luật Xây dựng xuống còn không quá 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp là công trình và còn không quá 10 ngày đối với trường hợp cấp cho nhà ở riêng lẻ.

- Thực hiện cơ chế một cửa liên thông, kết nối điện tử, đơn giản thủ tục và rút ngắn tối đa thời gian cấp Giấy phép xây dựng và các thủ tục liên quan.

- Chủ trì cùng Sở Tài nguyên và Môi trường đề xuất phối hợp giữa công tác lập quy hoạch xây dựng và lập bản đồ địa chính để giảm thiểu thời gian, chi phí cho các tổ chức và cá nhân.

- Nghiên cứu, đề xuất kết hợp thực hiện lồng ghép thủ tục thẩm duyệt thiết kế phòng cháy chữa cháy với thủ tục thẩm định dự án, thẩm định thiết kế xây dựng.

- Tham gia cùng Sở Công Thương, Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Phòng thực hiện quy trình rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng đối với lưới điện trung áp tối đa là 34 ngày.

2.6. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Rút ngắn thời gian đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất không quá 15 ngày làm việc.

- Thực hiện cơ chế một cửa liên thông, kết nối điện tử, đơn giản thủ tục và rút ngắn tối đa thời gian cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất và các thủ tục liên quan.

- Phối hợp cùng Sở Xây dựng đề xuất phối hợp giữa công tác lập quy hoạch xây dựng và lập bản đồ địa chính để giảm thiểu thời gian, chi phí cho các tổ chức và cá nhân.

- Phối hợp, hướng dẫn Ủy ban nhân dân các quận, huyện trong việc triển khai công tác giải phóng mặt bằng và các thủ tục về đất đai đối với những trường hợp phức tạp.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra bảo vệ môi trường đối với các cơ sở kinh doanh có nguy cơ gây ô nhiễm. Tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận đất đai.

- Tăng cường rà soát các dự án thuê đất trực tiếp của thành phố nhằm kịp thời đôn đốc, hướng dẫn các doanh nghiệp ký lại hoặc điều chỉnh Hợp đồng thuê đất và giá thuê đất theo quy định hiện hành.

2.7. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh Hải Phòng:

- Chỉ đạo các chi nhánh tổ chức tín dụng thực hiện Chương trình kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp nhằm tạo thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn tín dụng ngân hàng.

- Chỉ đạo các chi nhánh tổ chức tín dụng phối hợp chặt chẽ với cơ quan Thuế, Hải quan, Kho bạc Nhà nước trên địa bàn thực hiện tốt công tác thu thuế bằng hình thức điện tử; tạo mọi điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp thực hiện nộp thuế điện tử; phối hợp với Bảo hiểm xã hội thành phố thực hiện thanh toán điện tử trong thu nộp và chi trả các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

- Chỉ đạo các chi nhánh tổ chức tín dụng tích cực phối hợp chặt chẽ với các đơn vị cung cấp dịch vụ triển khai hình thức thanh toán qua tài khoản ngân hàng đối với các dịch vụ công và các chương trình an sinh xã hội, tạo điều kiện

cho các khách hàng thanh toán không dùng tiền mặt đối với các dịch vụ thiết yếu như thuế, điện, nước, học phí, viện phí và chi trả các chương trình an sinh xã hội.

- Rút ngắn tối đa thời gian giải quyết các thủ tục hành chính.

2.8. Cục Hải quan Hải Phòng:

- Thực hiện giảm thời gian thông quan hàng hóa qua biên giới còn 70 giờ đối với hàng hóa xuất khẩu, 90 giờ đối với hàng hóa nhập khẩu.

- Triển khai nâng cấp hệ thống quản lý hải quan tự động tại cảng biển VASSCM; Hướng dẫn các đơn vị giao quyền khai thác, sử dụng và nguyên tắc thực hiện việc giao quyền các chức năng trên Hệ thống VASSCM; Đôn đốc các Chi cục rà soát các tờ khai đã đủ điều kiện qua khu vực giám sát trên hệ thống VASSCM.

- Triển khai bổ sung Hệ thống quản lý Hải quan tự động tại cảng biển (VASSCM) tại Cảng Nam Đình Vũ; Chuẩn bị các điều kiện nâng cấp hệ thống VASSCM phiên bản 2.4.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, đảm bảo kết nối thông tin thống nhất giữa các cơ quan quản lý chuyên ngành với Tổng cục Hải quan và Cổng thông tin một cửa quốc gia.

2.9. Tòa án nhân dân thành phố:

- Đơn giản hóa thủ tục, quy trình và rút ngắn thời gian giải quyết tranh chấp hợp đồng dưới 200 ngày; thời gian giải quyết phá sản doanh nghiệp tối đa 24 tháng.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý thủ tục dữ liệu thụ lý, giải quyết phá sản đảm bảo kết nối thông tin giữa hai cấp Tòa án nhân dân thành phố với mạng dữ liệu của 63 tỉnh, thành phố, tạo lập cơ sở dữ liệu tập trung của cả nước về thủ tục phá sản.

2.10. Sở Giao thông vận tải:

- Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố các giải pháp thúc đẩy phát triển ngành dịch vụ logistic, từng bước giảm chi phí logistic để tạo thuận lợi và giảm chi phí kinh doanh, hỗ trợ chuyển đổi cơ cấu ngành kinh tế.

- Phối hợp cùng Sở Công Thương, Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Phòng thực hiện quy trình rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng đối với lưới điện trung áp tối đa là 34 ngày.

- Hỗ trợ các đơn vị vận tải thực hiện kết nối, chia sẻ thông tin giữa các chủ hàng, đơn vị vận tải để tăng tỷ lệ vận tải hai chiều, nâng cao hiệu quả của các đơn vị vận tải.

2.11. Sở Tư pháp:

- Thực hiện hỗ trợ hoạt động của tòa án, cơ quan thi hành án, thừa phát lại, luật sư; phát triển về số lượng và chất lượng quản tài viên, doanh nghiệp hành nghề quản lý, thanh lý tài sản tại địa phương; công khai thông tin đầy đủ, kịp thời về đội ngũ luật sư, quản tài viên, doanh nghiệp hành nghề quản lý, thanh lý tài sản trên địa bàn.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng thẩm định các văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân thành phố, Hội đồng nhân dân thành phố; hướng dẫn các Sở, ngành, địa phương triển khai Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa các hoạt động hỗ trợ tư pháp lý trên địa bàn thành phố.

2.12. Sở Tài chính:

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách của thành phố, đề xuất, bố trí kinh phí hàng năm để thực hiện đánh giá chỉ số năng lực cạnh tranh cấp Sở, ban, ngành và địa phương; bắt đầu thực hiện đánh giá từ năm 2019.

2.13. Sở Nội vụ:

- Chú trọng thực hiện công tác tổ chức, cán bộ theo Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII; quyết liệt triển khai các giải pháp tinh giản bộ máy gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

- Tiếp tục tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố có nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trên địa bàn thành phố, duy trì vị trí là một trong những địa phương nằm trong tốp đầu cả nước về chỉ số cải cách hành chính; tiếp tục tham mưu triển khai thực hiện, mở rộng đối tượng, phạm vi đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn thành phố trong năm 2018 và những năm tiếp theo.

2.14. Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng:

- Giảm 10% - 20% thời gian thực hiện các thủ tục cấp, điều chỉnh, chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư không thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư so với quy định; đẩy mạnh rà soát những dự án, kịp thời thu hồi các dự án vi phạm quy định pháp luật về đầu tư.

- Tiếp tục tập trung lựa chọn các dự án có công nghệ cao, công nghệ tiên tiến tạo ra giá trị gia tăng cao, thân thiện với môi trường, các dự án công nghiệp hỗ trợ; thu hút các dự án để tái cơ cấu doanh nghiệp công nghiệp phụ trợ, các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn thành phố.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân các quận, huyện tập trung giải phóng mặt

bằng để đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư hạ tầng Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải và các khu công nghiệp nhằm phát huy tiềm năng, lợi thế về vị trí địa lý, chính sách ưu đãi đầu tư hấp dẫn của Khu kinh tế.

- Triển khai việc xây dựng nhà ở, thiết chế thể thao văn hóa, công trình phúc lợi công cộng cho người lao động trong các khu công nghiệp.

2.15. Sở Khoa học và Công nghệ:

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Kế hoạch phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo thành phố; xây dựng cơ chế hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp; tạo lập hệ thống hỗ trợ khởi nghiệp, hỗ trợ ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ, góp phần tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, ổn định, tự do sáng tạo cho doanh nghiệp khởi nghiệp. Đẩy mạnh hoạt động của các chương trình khoa học và công nghệ, tập trung hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ, nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm hàng hóa trọng điểm, chủ lực; phát triển tài sản trí tuệ; tham dự giải thưởng Chất lượng quốc gia.

- Chủ trì phối hợp với các Sở, ngành, địa phương tham mưu triển khai các nội dung về nâng cao chỉ số đổi mới sáng tạo.

- Tham mưu để Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo, hoàn thành việc chuyển đổi hệ thống quản lý chất lượng TCVN ISO 9001:2015 tại tất cả các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn thành phố.

- Tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác quản lý tiêu chuẩn đo lường chất lượng, nhằm ngăn chặn các hành vi gian lận thương mại và hàng giả, góp phần thúc đẩy hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn thành phố

2.16. Sở Thông tin và Truyền thông:

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện Đề án Chính quyền điện tử thành phố Hải Phòng.

- Tổ chức truyền thông, quán triệt, phổ biến Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ và Kế hoạch này của Ủy ban nhân dân thành phố sâu rộng trong các ngành, các cấp. Tăng cường theo dõi, giám sát của các cơ quan truyền thông, báo chí về kết quả thực hiện Nghị quyết 19-2018/NQ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ và Kế hoạch này.

2.17. Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Chú trọng đào tạo bồi dưỡng nâng cao chất lượng cán bộ giáo dục và đội ngũ nhà giáo; nâng cao chất lượng các cơ sở giáo dục đào tạo để cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao cho các doanh nghiệp tuyển dụng.

- Mở rộng quyền tự chủ tuyển sinh, tự chủ tài chính, tự chủ về Chương trình, nội dung đào tạo và khảo thí cho các cơ sở giáo dục đào tạo; tạo điều kiện

thuận lợi cung ứng dịch vụ giáo dục đào tạo theo cơ chế thị trường gắn với việc kiểm soát chặt chẽ chất lượng và đầu ra.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học tại các cơ sở giáo dục.

2.18. Sở Ngoại vụ:

Thực hiện phối hợp với các Sở, ngành, địa phương trong hoạt động đối ngoại, chú trọng củng cố, phát triển quan hệ với các đối tác truyền thống, mở rộng quan hệ hợp tác với các đối tác mới có tiềm năng; Thúc đẩy hợp tác quốc tế trên các lĩnh vực với các địa phương nước ngoài để tạo điều kiện cho công tác xúc tiến đầu tư.

2.19. Kho bạc Nhà nước Hải Phòng:

- Triển khai mở rộng dịch vụ công trực tuyến Kho bạc Nhà nước, thực hiện giao nhận hồ sơ, chứng từ qua mạng kiểm soát chi điện tử.

- Phối hợp với Cục Thuế thành phố, Ngân hàng nhà nước Việt Nam - Chi nhánh Hải Phòng, các cơ quan liên quan thực hiện cơ chế một cửa liên thông, một cửa điện tử trong giải quyết các thủ tục hành chính về thuế, tiền thu từ phí, lệ phí.

- Mở rộng việc thu nộp ngân sách nhà nước bằng tiền mặt, chuyển khoản tại các chi nhánh, điểm giao dịch của ngân hàng thương mại nhằm tạo thuận lợi cho người nộp ngân sách nhà nước.

- Phân đấu hoàn thành giải quyết thủ tục hành chính qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến Kho bạc Nhà nước trước hạn từ 60% trở lên.

2.20. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Triển khai thực hiện giao dịch điện tử trong khai trình lao động đối với các doanh nghiệp, đơn vị; tạo lập và liên thông cơ sở dữ liệu về quản lý lao động với cơ sở dữ liệu của Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

- Thực hiện cập nhật cơ sở dữ liệu về an toàn vệ sinh lao động, lao động, việc làm về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bảo hiểm xã hội Việt Nam để thực hiện giao dịch điện tử trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp.

- Nâng cao chất lượng đào tạo nghề trong các trường đào tạo nghề, đặc biệt là các trường đào tạo du lịch, tăng cường kết nối với doanh nghiệp để triển khai các chương trình đào tạo theo hình thức đơn đặt hàng của doanh nghiệp nhằm kịp thời phát triển nguồn nhân lực trẻ, tay nghề cao, kỹ thuật lao động tốt, chuyên nghiệp.

2.21. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Thực hiện cơ chế một cửa liên thông, kết nối điện tử, đơn giản hóa thủ tục và rút ngắn thời gian trong giải quyết các thủ tục hành chính: Thu lệ phí đăng ký, đăng kiểm tàu cá; thu lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề buôn bán thuốc bảo vệ thực vật; thu phí tiêm phòng đại, kiểm soát giết mổ, kiểm dịch động vật, chuẩn đoán xét nghiệm.

- Xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc và giới thiệu sản phẩm nông sản an toàn.

2.22. Sở Y tế:

Chỉ đạo cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, Hội đồng Giám định y khoa kết nối cơ sở dữ liệu về khám bệnh, chữa bệnh; dữ liệu về cấp hồ sơ, giấy tờ làm căn cứ thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội với Bộ Y tế và Bảo hiểm xã hội Việt Nam để thực hiện giao dịch điện tử phục vụ quản lý nhà nước về bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội và thanh toán chi phí khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế; giải quyết, chi trả các chế độ bảo hiểm xã hội.

2.23. Công an thành phố:

Rút ngắn tối đa thời gian cấp Hộ chiếu, Thị thực, tăng cường cấp qua mạng.

2.24. Sở Du lịch:

- Nghiên cứu, phát triển sản phẩm du lịch chủ đạo của thành phố.

- Nâng cao chất lượng cơ sở vật chất, kỹ thuật và chất lượng dịch vụ du lịch, bảo đảm yêu cầu phục vụ khách du lịch, đặc biệt tại các khu du lịch Đồ Sơn, Cát Bà.

- Tăng cường tính kết nối và đảm bảo sự đồng bộ về chất lượng trong chuỗi cung ứng sản phẩm du lịch.

- Nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ, phát triển du lịch thông minh tại thành phố.

2.25. Ủy ban nhân dân các quận, huyện:

- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của các cơ quan quản lý; nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”, đồng thời vận hành, khai thác có hiệu quả Hệ thống “một cửa điện tử và dịch vụ công trực tuyến”.

- Tập trung đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn theo thẩm quyền.

- Cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hộ kinh doanh cá thể: 02 ngày làm việc từ khi nhận đầy đủ hồ sơ.

- Cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hợp tác xã trên địa bàn: 4,5 ngày làm việc từ khi nhận đầy đủ hồ sơ.

- Cấp Giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ trên địa bàn tối đa 10 ngày làm việc từ khi nhận đầy đủ hồ sơ.

- Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: Cấp mới xuống dưới 30 ngày làm việc, chuyển nhượng xuống dưới 10 ngày làm việc, giao dịch đảm bảo thực hiện trong ngày và không quá ½ ngày hôm sau.

- Phối hợp cùng Sở Công Thương, Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Phòng thực hiện rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng đối với lưới điện trung áp tối đa là 34 ngày.

- Ủy ban nhân dân các quận, huyện Đồ Sơn, Cát Hải:

+ Tăng cường tính kết nối và đảm bảo sự đồng bộ về chất lượng trong chuỗi cung ứng sản phẩm du lịch tại địa phương; Nâng cao chất lượng cơ sở vật chất, kỹ thuật và chất lượng dịch vụ du lịch, bảo đảm yêu cầu phục vụ khách du lịch, bảo đảm yêu cầu phục vụ khách du lịch trên địa bàn.

+ Triển khai có hiệu quả Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 12/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý môi trường du lịch, đảm bảo an ninh, an toàn cho khách du lịch và chấn chỉnh, xử lý những hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực du lịch trên địa bàn; Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 26/12/2016 của Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng về đẩy mạnh phát triển du lịch thành phố Hải Phòng giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2030, Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 20/7/2017 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng về nhiệm vụ và giải pháp phát triển du lịch Hải Phòng giai đoạn 2017-2020, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 2687/KH-UBND ngày 15/11/2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về nâng cao chất lượng dịch vụ trong hệ thống cơ sở lưu trú du lịch.

+ Tiếp tục vận hành hiệu quả website quảng bá, giới thiệu về du lịch, đồng thời cập nhật thường xuyên những chương trình, nội dung quảng bá, giới thiệu về hình ảnh và con người địa phương để thu hút khách du lịch trong và ngoài nước.

2.26. Thanh tra thành phố:

Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra đồng bộ, tránh chồng chéo, gây ảnh hưởng tới hoạt động doanh nghiệp, thực hiện đúng tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về công tác thanh tra doanh nghiệp; đảm bảo quyền bình đẳng của doanh nghiệp trước pháp luật.

2.27. Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố:

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi những nhiễu, gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Chủ trì đề xuất tổ chức Đoàn kiểm tra, giám sát của Ủy ban nhân dân thành phố tại các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện việc thực hiện Kế hoạch này.

2.28. Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch thành phố:

- Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm thúc đẩy mạnh mẽ việc triển khai, thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn thành phố, nhất là các dự án trọng điểm của các nhà đầu tư lớn trong và ngoài nước.

- Tích cực phối hợp với các Sở, ngành xúc tiến triển khai các dự án đầu tư được thực hiện trên cơ sở các biên bản ghi nhớ giữa Ủy ban nhân dân thành phố với các nhà đầu tư trong khuôn khổ Hội nghị Xúc tiến đầu tư thành phố năm 2016.

- Tăng cường hiệu quả và đổi mới phương thức xúc tiến đầu tư. Coi trọng xúc tiến đầu tư tại chỗ thông qua hỗ trợ các nhà đầu tư. Tham mưu tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư năm 2018, hướng tới các tập đoàn, doanh nghiệp có tiềm lực và uy tín trong và ngoài nước, tranh thủ sự hỗ trợ của các Bộ, ngành Trung ương để đẩy mạnh xúc tiến, thu hút đầu tư; ưu tiên thu hút: các dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài sử dụng công nghệ cao, hiện đại, thân thiện với môi trường; các dự án phát triển hạ tầng du lịch, thương mại; các dự án phục vụ tái cơ cấu kinh tế, nông nghiệp; các dự án thuộc lĩnh vực logistics, khai thác hệ thống hạ tầng cảng biển thành phố.

- Xây dựng, cập nhật Hệ thống thông tin phục vụ công tác giới thiệu địa điểm, xúc tiến đầu tư; đẩy mạnh thông tin tuyên truyền, giới thiệu cơ chế chính sách, môi trường và cơ hội đầu tư tại thành phố tới các tổ chức, hiệp hội, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài nước.

2.29. Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam - Chi nhánh Hải Phòng, Liên minh Hợp tác xã và Doanh nghiệp thành phố, các Hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn thành phố:

- Tổ chức thu thập ý kiến phản biện chính sách, những vướng mắc, khó khăn trong thực hiện thủ tục hành chính của các nhà đầu tư, doanh nghiệp, hợp tác xã để phản ánh với cơ quan có thẩm quyền xem xét, tháo gỡ kịp thời và công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng thường xuyên cung cấp cho doanh nghiệp, hợp tác xã thành viên những thông tin về thị trường, giá cả, công nghệ, các chính sách, văn bản mới ban hành.

2.30. Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Phòng:



Phối hợp cùng các Sở, ngành, địa phương thực hiện rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng đối với lưới điện trung áp tối đa là 34 ngày.

2.31. Công ty TNHH MTV Thoát nước Hải Phòng:

Công ty có trách nhiệm quy định thống nhất quy trình đấu nối thoát nước cho khách hàng cá nhân và tổ chức, triển khai việc đăng ký đấu nối trực tuyến, rút ngắn thời gian thực hiện kết nối thoát nước xuống dưới 07 ngày làm việc.

2.32. Công ty cổ phần Cấp nước Hải Phòng:

Công ty có trách nhiệm quy định thống nhất quy trình đấu nối cấp nước cho khách hàng cá nhân và tổ chức, đẩy mạnh thực hiện đăng ký đấu nối trực tuyến, rút ngắn thời gian thực hiện kết nối cấp nước xuống dưới 07 ngày làm việc.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các Sở, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân các quận, huyện theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động triển khai thực hiện; báo cáo đánh giá tình hình thực hiện các nội dung chỉ đạo tại Kế hoạch này theo **định kỳ hàng quý (trước ngày 05 của tháng cuối quý)** và báo cáo **năm trước ngày 05 tháng 12**, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp chung, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố để báo cáo Văn phòng Chính phủ.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố căn cứ kết quả, thời hạn báo cáo của các Sở, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân các quận, huyện để thực hiện đánh giá thi đua, khen thưởng hàng năm đối với các Sở, ngành, đơn vị, địa phương. /

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- TT TU, TT HĐND TP;
- CT, các PCT. UBND TP;
- Các Sở, Ban, ngành TP;
- UBND các quận, huyện;
- Trung tâm XTĐT, TM, DL TP;
- Đảng ủy khối Doanh nghiệp TP;
- VCCI Hải Phòng, Hiệp hội DNNVVTP;
- Cty TNHH MTV: Điện lực HP, Thoát nước HP;
- Cty CP Cấp nước Hải Phòng;
- Đài PT&TH HHP, Báo HP, Báo ANHP;
- C, PVP;
- Các Phòng CV UBND TP;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Xuân Bình